

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2022/HS-ST

Ngày 11/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Đình H1

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Môn.

2. Ông Nguyễn Văn Tư.

- Thư ký phiên tòa: Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án thành phố B .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Đặng M1 Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân thành phố B , tỉnh Bắc Giang xét xử phiên tòa trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 119/2022/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2022/QĐST-HS ngày 29/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đình Trọng M1** , sinh năm 1975; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Số nhà 47, đường ĐTrC , phường QTG , quận ĐĐ , thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Số nhà 26, ngõ 33, tổ 5, phường TX , thành phố B , tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 12/12; Bố: Đình Quý L , sinh năm 1934 (đã chết); Mẹ: Vi Thị S , sinh năm 1940 (đã chết); Gia đình có 03 anh chị em, Bị cáo là thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị Cẩm V , sinh năm 1984 (đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 152/2019/HSST ngày 07/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B , tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HSST ngày 10/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B , tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo Đinh Trọng M1 có mặt tại điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

* *Bị hại:* Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp B .

Địa chỉ: Số 202, đường TNH , phường TNH , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đỗ Xuân V1 , sinh năm 1962, (Vắng mặt).

Đơn vị công tác: Tổ trưởng Tổ bảo vệ Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp B

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Nguyễn Huy H1 , sinh năm 1977, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà 07, ngõ 110, đường NC , phường NQ , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

* *Người chứng kiến:*

- Ông Nguyễn Xuân B2 , sinh năm 1958, (Vắng mặt).

Nơi đăng ký HKTT: Thôn BM , xã HV , huyện YT , tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: Ký túc xá Cán bộ Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp B .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Trọng M1 , sinh năm 1975 có nơi ĐKKHKT tại số 47, đường ĐTrC , phường QTG , quận DD , thành phố Hà Nội, trú tại số nhà 26, ngõ 33, tổ 5, phường TX , thành phố B , đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích.

Chiều ngày 01/6/2022, khi M1 và Nguyễn Huy H1 , sinh năm 1977 trú tại số nhà 07, ngõ 110, đường NC , phường NQ , thành phố B rủ nhau đi hái quả sấu ở khu vực vỉa hè trên đường CG , phường TNH , thành phố B . Khi H1 trèo trên cây sấu bên ngoài rào sắt Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp B , thì H1 phát hiện thấy trên mái nhà để xe tiếp giáp với tường rào phía trong trường có một hàng rào sắt, H1 bàn với M1 quay về chuẩn bị dụng cụ đến tối sẽ quay lại lấy, M1 đồng ý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, M1 và H1 đi bộ từ nhà M1 mang theo 01 chiếc kìm và 01 lưỡi cưa quay lại chỗ để rào sắt. Đến nơi, M1 đứng ở dưới cảnh giới còn H1 trèo lên cây sấu rồi bước sang bờ tường, H1 cầm theo kìm để cắt dây, H1 lấy hàng rào sắt từ trên tường đưa xuống cho M1 lấy dây buộc lại, sau đó cả hai đem hàng rào sắt vừa trộm cắp được đi tiêu thụ. Đến khoảng 19 giờ 39 phút ngày 01/6/2022, khi đi đến khu vực trước cổng

trường tiểu học LHP ở đường NKN , phường TNH bị Công an phường TNH phát hiện, thu giữ vật chứng: 01 chiếc rào sắt có chiều dài khoảng 5,3m và chiều rộng 80 cm, nặng 31 kg và 01 chiếc kìm sắt có chuôi màu xanh dài 20 cm, 01 chiếc cửa sắt dài 30 cm.

Cùng ngày, ông Đỗ Xuân V1 , tổ bảo vệ Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp B đại diện theo ủy quyền có đơn trình báo.

Tại Kết luận định giá tài sản số ~~97/KL-TCĐĐ~~ ngày 02/6/2022 của Hội Đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố B kết luận: 01 hàng rào sắt có chiều dài 5,3 mét, chiều rộng 80 cm, trọng lượng 31,8 kg đã qua sử dụng , có trị giá tại thời điểm ngày 01/6/2022 là 8.000 đồng/kg x 31,8kg = 254.400 đồng (Hai trăm năm mươi bốn nghìn bốn trăm đồng).

Đối với Nguyễn Huy H1 tham gia cùng bị cáo M1 trộm cắp tài sản. Năm 2003, H1 bị Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Năm 2006, H1 bị Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang xử 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Năm 2014, bị Tòa án nhân dân thành phố B xử 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Năm 2016, bị Tòa án nhân dân thành phố B xử 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. H1 đã chấp hành xong toàn bộ các bản án trên và được xóa án tích. Vì vậy hành vi trộm cắp tài sản nêu trên của H1 không cấu thành tội phạm nên Trường Công an thành phố B đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Đỗ Xuân V1 là đại diện Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp B đã nhận lại chiếc rào sắt, không có yêu cầu bồi thường gì.

Vật chứng còn lại, cơ quan điều tra nhập kho để xử lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số 122/CT-VKS ngày 12/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Đinh Trọng M1 về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Trọng M1 khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo khai là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận định giá tài sản. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Trọng M1 từ 07 (Bảy) tháng tù đến 10 (Mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 01/6/2022. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ông Đỗ Xuân V1 là đại diện Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp B đã nhận lại chiếc rào sắt, không có yêu cầu bồi thường gì.

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 kìm sắt bằng kim loại, chuôi màu xanh; 01 cửa sắt dài 30cm.

4. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo: Không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cảm thấy rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến được triệu tập hợp lệ nH1 đều vắng mặt. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này nên căn cứ vào các Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 01/6/2022 tại đường CG, phường TNH, thành phố B, M1 đã trộm cắp 01 hàng rào sắt có chiều dài 5,3 mét, chiều rộng 80 cm, trọng lượng 31,8 kg đã qua sử dụng, có trị giá 254.400 đồng của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp B.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là sai, nH1 vẫn thực hiện, lỗi của bị cáo là cố ý, bị cáo M1 đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Bản cáo trạng số 122/CT-VKS ngày 12/7/2022 của Viện kiểm sát

nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Đinh Trọng M1 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Bị cáo khai nhận bị cáo là người nghiện ma túy, do không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo đã từng bị xử lý bằng pháp luật hình sự nH1 bị cáo không lấy đó làm bài học để trở thành công dân tốt có ích cho xã hội mà bị cáo còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội chứng tỏ rằng bị cáo là con người khó giáo dục, có ý thức coi thường pháp luật nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[9] Về vật chứng:

- Đối với 01 kìm sắt bằng kim loại, chuôi màu xanh; 01 cưa sắt dài 30cm là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ngoài ra, cần tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án và áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1.1. Xử phạt bị cáo Đinh Trọng M1 10 (Mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 01/6/2022.

1.2. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 kìm sắt bằng kim loại, chuôi màu xanh; 01 cưa sắt dài 30cm.

3. Về án phí: Bị cáo Đinh Trọng M1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố B ;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B ;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố B ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND Phường TX , TP Bắc Giang;
- UBND phường QTG , ĐĐ , Hà Nội;
- Lưu Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Đình H1